

CÔNG TY TNHH JI TECH VINA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH JI TECH VINA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: JI TECH VINA COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: JI TECH VINA CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107609080

3. Ngày thành lập: 24/10/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Quan Nhân, Xã Thanh Văn, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0911137989

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610(Chính)
2.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
3.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
4.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
5.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng và các kim loại nhà nước cấm)	4662
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu chi tiết: Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4669
8.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
9.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
10.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
11.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
12.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
13.	Xây dựng nhà các loại	4100
14.	Phá dỡ	4311
15.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
17.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

18.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. - Lắp đặt hệ thống phòng cháy - chữa cháy	4329
19.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
20.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
21.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
23.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
24.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (trừ loại nhà nước cấm)	4652
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
26.	Vận tải hành khách đường bộ khác chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô (hoạt động khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	4932
27.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (hoạt động khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	4933
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu chi tiết: xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
29.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524

